

Số: 54/BC-BATGT

Đồng Tháp, ngày 21 tháng 3 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông Quý I và nhiệm vụ trọng tâm Quý II/2022**

Thực hiện Công văn số 94/UBATGTQG ngày 10/3/2022 của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia về việc báo cáo tình hình trật tự an toàn giao thông Quý I năm 2022. Ban An toàn giao thông tỉnh Đồng Tháp báo cáo tình hình công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông (ATGT) Quý I và nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2022, như sau:

#### **I/ Công tác chỉ đạo, điều hành**

1. Tỉnh ủy ban hành văn bản số 572-CV/TU ngày 27/12/2021 về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04 tháng 9 năm 2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông.

2. UBND Tỉnh ban hành văn bản số 10/UBND-TCD-NC ngày 13/01/2022 chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Lễ hội xuân 2022; văn bản số 94/VPUBND-THVX ngày 17/01/2022 về tổ chức trực và báo cáo tình hình trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 25/01/2022 phát động “Phong trào thi đua chuyên đề bảo đảm trật tự, an toàn giao thông” năm 2022; Văn bản số 18/UBND-TCD-NC ngày 26/01/2022 về việc bảo đảm trật tự, an toàn giao thông theo Kết luận số 45-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và văn bản số 37/UBND-TCD-NC ngày 09/02/2022 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 09/TB-VPCP ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh - Chủ tịch Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia tại Hội nghị tổng kết công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2021 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2022; Thông báo số 97/TB-VPCP ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh – Chủ tịch Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia tại Hội nghị Tổng kết công tác đảm bảo TTATGT năm 2021 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2022. Lãnh đạo UBND Tỉnh chủ trì điểm cầu tại tỉnh Đồng Tháp tham dự hội nghị trực tuyến toàn quốc với Chính phủ tổng kết công tác bảo đảm trật tự ATGT năm 2021 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2022.

3. Ban ATGT Tỉnh ban hành Kế hoạch số 33/KH-BATGT ngày 16/02/2022 về Năm An toàn giao thông 2022 với chủ đề “Xây dựng văn hóa giao thông an toàn gắn với kiểm soát hiệu quả dịch Covid - 19” với tinh thần “vì sức khỏe, tính mạng của người tham gia giao thông”. Phát động “Phong trào thi đua bảo đảm TTATGT năm 2022, chỉ đạo triển khai Kế hoạch giải tỏa hành lang an toàn giao thông đường bộ tuyến quốc lộ 30 đoạn Phong Mỹ - thành phố Hồng Ngự giai đoạn 2. Công văn số 19/BATGT-VP ngày 18/01/2022 chỉ đạo các cơ quan thành viên Ban ATGT Tỉnh và Ban ATGT các địa phương có giải pháp bảo đảm TTATGT trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm dần 2022.

4. Các sở, ngành, đoàn thể là thành viên của Ban ATGT Tỉnh ban hành các văn bản, kế hoạch chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và các địa phương triển khai các giải pháp đảm bảo TTATGT, như:

- Công an Tỉnh ban hành Công văn số 75/CAT-PCSGT ngày 19/01/2022 chỉ đạo các đơn vị liên quan và công an địa phương tổ chức triển khai thực hiện công tác đảm bảo TTATGT Tết; Kế hoạch số 19/KH-CAT-CSGT ngày 11/02/2022 tuần tra, kiểm soát và xử lý hành vi vi phạm theo chuyên đề “người điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định”. - Tổ chức ra quân thực hiện cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn giao thông (TTATGT) Tết Nguyên đán Nhâm dần năm 2022. Báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định 418/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Các giải pháp đảm bảo TTATGT đường thủy nội địa trong tình hình mới”; kết quả thực hiện Chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước trẻ em năm 2021; kết quả thực hiện Quyết định số 3266/QĐ-C08-P2 của Cục CSGT về việc ban hành quy định về tiêu chí văn hóa giao tiếp, ứng xử của lực lượng CSGT trong khi thi hành nhiệm vụ. Chỉ đạo tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm TTATGT trên đoạn Quốc lộ đi qua địa bàn thành phố thuộc tỉnh, thị trấn thuộc huyện năm 2022. Chỉ đạo thực hiện dịch vụ thu phí điện tử không dừng, chuyển đổi biển số xe và lắp đặt Camera trên xe ô tô kinh doanh vận tải triển khai thực hiện; triển khai thực hiện Nghị định số 123/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng.

- Sở Giao thông vận tải ban hành Công văn số 74/SGTVT-KCHTGT ngày 17/01/2022 để triển khai thực hiện các giải pháp ATGT Tết trong toàn Ngành; văn bản số 105/SGTVT-VTPT&NL ngày 24/01/2022 về việc tiếp tục thực hiện khôi phục lại hoạt động vận tải. Kế hoạch số 94/KH-SGTVT ngày 07/02/2022 về việc thực hiện nhiệm vụ quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông các tuyến đường Tỉnh trên địa bàn Tỉnh năm 2022.

- Sở Giáo dục và đào tạo triển khai Kế hoạch số 17/KH-SGD&ĐT ngày 07/02/2022 phát động “Phong trào thi đua chuyên đề bảo đảm TTATGT” năm 2022 trong toàn Ngành và văn bản số 46/SGDĐT-CTTT ngày 10/02/2022 chỉ đạo các phòng Giáo dục & Đào tạo các huyện, thành phố và các đơn vị trực thuộc Sở triển khai các giải pháp đảm bảo TTATGT theo Kết luận số 45-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

- Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch: Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở như Thư viện Tỉnh, Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thành phố triển khai và tổ chức các hoạt động tuyên truyền an toàn giao thông năm 2022 theo nội dung Đề án Tuyên truyền về An toàn giao thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở giai đoạn 2020-2025 theo Quyết định số 1317/QĐ-TTg ngày 28/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 503/SVHTTDL-QLVH triển khai thực hiện công tác tuyên truyền Năm An toàn giao thông năm 2022

5. Ban ATGT các huyện, thành phố tham mưu cho UBND huyện, thành phố ban hành Kế hoạch “Năm an toàn giao thông 2022” với chủ đề “Xây dựng văn hóa giao thông an toàn gắn với kiểm soát hiệu quả dịch Covid - 19” với tinh thần “vì sức khỏe, tính mạng của người tham gia giao thông”. xây dựng Kế hoạch về tổ chức đợt hoạt động cao điểm bảo đảm TTATGT tết Nguyên đán Nhâm dần 2022, công bố số điện thoại đường dây nóng của địa phương. Thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch COVID-19, các huyện, thành phố đã chỉ đạo các cơ quan chức năng cho đến xóm/tổ dân phố thực hiện nghiêm công tác kiểm dịch tương ứng với các cấp độ phòng chống dịch, đảm bảo kiểm soát, hạn chế lây nhiễm dịch bệnh, đồng thời bảo đảm trật tự an toàn, thông suốt đối với hoạt động vận chuyển người, hàng hoá phục vụ công tác phòng chống dịch, bảo đảm đời sống nhân dân và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng hoá.

## **II/ Kết quả thực hiện**

### **1/ Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự ATGT**

- Công an Tỉnh:

- Trực tiếp tuyên truyền, giáo dục cá biệt pháp luật về TTATGT cho 7.531 người tham gia giao thông và đến giải quyết các thủ tục hành chính; tuyên truyền phòng chống đuối nước ở trẻ em cho 1.244 người; cấp phát 7.601 tờ rơi, tài liệu tuyên truyền.

- Tổ chức 53 cuộc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về TTATGT, có 2.253 người dự nghe, kết hợp phát 567 tờ rơi tuyên truyền khẩu hiệu “Đã uống rượu, bia không lái xe”, “Tính mạng con người là trên hết”. Phối hợp với các cơ quan truyền thông thực hiện 11 phóng sự, 53 tin về công tác bảo đảm TTATGT trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Ngoài ra, thông qua công tác TTKS đã tuyên truyền pháp luật về TTATGT đường thủy nội địa tại các bến khách ngang sông. Đồng thời, cho các chủ bến khách viết cam kết chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật khi tham gia hoạt động kinh doanh trên đường thủy nội địa.

- Sở Giao thông vận tải:

Trong quá trình thanh tra, kiểm tra, ngoài việc xử lý VPHC, Thanh tra Sở đã lồng ghép công tác tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ, Luật Giao thông đường thủy nội địa, các Nghị định, thông tư liên quan đến việc đảm bảo

TTATGT cho 1.416 đối tượng là chủ, người điều khiển phương tiện xe ô tô hoạt động kinh doanh vận tải, vận chuyển hàng hoá và 259 trường hợp bán hàng rong trên lòng đường, dựng lều quán, mái che trong phạm vi đất dành cho đường bộ; tuyên truyền cho 134 đối tượng là người điều khiển và chủ phương tiện chở khách ngang sông.

- Ban ATGT các huyện, thành phố: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông rất đa dạng, phong phú cả về nội dung lẫn hình thức, các hoạt động như: tuyên truyền qua loa phát thanh đặt tại các chợ, khu đông dân cư, bến phà, bến khách ngang sông; loa phát thanh đặt trên xe mô tô đi khắp các khu phố; tuyên truyền thông qua các câu lạc bộ phụ nữ với an toàn giao thông ở các xã, thị trấn; gia đình với an toàn giao thông,...

## **2/ Tình hình hoạt động các mô hình an toàn giao thông**

### **2.1/ Huyện Tam Nông**

- Hội LHPN huyện tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng tổ chức sinh hoạt các mô hình về an toàn giao thông như: Tổ Phụ nữ với ATGT (03 tổ/50 thành viên); Tổ Phụ nữ “5 không 3 sạch” (106 tổ/1.646 thành viên); Chi hội Phụ nữ “5 không 3 sạch” (42 chi hội/766 thành viên); Câu lạc bộ Phụ nữ với ATGT (05 câu lạc bộ/114 thành viên); Câu lạc bộ gia đình với ATGT (02 câu lạc bộ/52 thành viên). Thông qua các mô hình đã góp phần tạo được sự thay đổi về nhận thức của các tầng lớp phụ nữ trong huyện về trách nhiệm của mình trong việc tham gia giao thông góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông.

- UBMTTQVN huyện phối hợp với Mặt trận Tổ quốc các xã, thị trấn sinh hoạt định kỳ các mô hình: “Quản lý địa bàn - quản lý thanh thiếu niên vi phạm pháp luật về an toàn giao thông”; mô hình “Xóm đạo bình yên”; “Đồng bào tôn giáo không vi phạm an ninh trật tự và An toàn giao thông”; “Tổ kinh doanh dịch vụ ăn uống đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn giao thông”, có 4.887 lượt người tham dự.

### **2.2/ Thành phố Cao Lãnh**

- **Mô hình “Tổ tự quản ATGT”** thường xuyên duy trì có hiệu quả, phối hợp tham gia tuần tra, canh gác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự ATXH và tham gia đảm bảo ATGT trong các dịp Lễ, Tết, các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước và địa phương, các đợt cao điểm về an toàn giao thông.

- **Mô hình “Đoạn đường ATGT”** đã vận động nhân dân đảm bảo đường thông, hè thoáng, không xây dựng mái che, không bán hàng dưới lòng đường và không có tai nạn giao thông xảy ra.

- **Mô hình “Bến đò ngang an toàn”** thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục, phổ biến pháp luật lĩnh vực giao thông, các biện pháp an toàn giao thông cho lực lượng ĐVTN và người dân khi tham gia giao thông và tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại bến khách ngang sông.

- **Mô hình “Mô hình Loa phóng thanh tuyên truyền ATGT”** Tuyên truyền ATGT hàng ngày trên hệ thống loa truyền thanh tại các ngã tư, địa

phương và loa lưu động trên các tuyến đường địa bàn Thành phố.

- **Mô hình “Cổng trường An toàn giao thông”** tham gia trực chốt tại các điểm trường THPT Thành Phố Cao Lãnh, Trường THCS Nguyễn Thị Lựu, THCS Kim Hồng,... nhắc nhở phụ huynh tham gia đưa rước các em đậu xe đúng nơi quy định, rà soát lại những em học sinh chưa đủ tuổi tham gia phương tiện phân khối lớn. Triển khai thực hiện giải pháp thí điểm “sơn kẻ vạch, sắp xếp chỗ đỗ xe máy nâng cao ý thức chấp hành pháp luật an toàn giao thông cho phụ huynh học sinh” tại Trường Tiểu học Chu Văn An đã mang lại hiệu quả cao, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho phụ huynh học sinh khi đến đưa, đón học sinh và đảm bảo an toàn giao thông cho khu vực trước cổng trường. Ban ATGT Thành phố đang phối hợp các ngành tiếp tục thực hiện mô hình này tại 02 điểm trường Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân và Trường Tiểu học Lê Văn Tám.

- **Mô hình “Đội SOS thành phố Cao Lãnh”** được thành lập vào ngày 20/02/2021 với 17 thành viên. Đội có chức năng hỗ trợ người dân khi cần thiết, cứu tai nạn giao thông, bảo vệ hiện trường tai nạn giao thông trước khi bàn giao cho Cảnh sát giao thông, tham gia bảo đảm an ninh trật tự và các công tác xã hội khác trên địa bàn TP Cao Lãnh vào ban đêm. Kinh phí hoạt động như tiền xăng, tiền ăn uống do các thành viên trong Đội tự đóng góp. Từ khi hình thành và đi vào hoạt động đến nay Đội đã hỗ trợ 155 trường hợp, trong đó: hỗ trợ tai nạn giao thông, cấp cứu người bị nạn, bảo vệ hiện trường được 29 trường hợp, hỗ trợ người dân thay ruột xe được 68 trường hợp, hỗ trợ đổ xăng cho người dân được 08 trường hợp, hỗ trợ khác (thay linh kiện xe, kính bình, hỗ trợ trật tự an ninh,...) được 50 trường hợp,...

### **2.3/ Huyện Tháp Mười:**

- **Trạm “Dừng chân nghĩa tình”** được hình thành từ năm 2020. Mục đích phục vụ phát nước uống, bánh mì, khăn lạnh và nhiên liệu cho bà con về quê ăn Tết Nguyên đán hàng năm, do Công an huyện Tháp Mười phối hợp với Đoàn TN huyện, Đội SOS và kể cả người dân tham gia thực hiện; về thành viên không khống chế số lượng, do trực luân phiên đêm ngày khoảng 20 người

- Tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện “Trạm dừng chân nghĩa tình”; chủ động liên hệ vận động mạnh thường quân hỗ trợ kinh phí, nhiên liệu; vận động CBCS đơn vị tự nguyện đóng góp kinh phí để mua nước, bánh, sữa, mua nhiên liệu, chuẩn bị về nhân lực để tổ chức thực hiện.

- Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất như bàn ghế, nhà dù, điện nước,... phục vụ tốt cho hoạt động của trạm.

- Chủ động liên hệ Đội SOS huyện để phối hợp hỗ trợ sửa chữa phương tiện hư hỏng cho người dân.

- Tổ chức tốt trạm dừng chân nghĩa tình, đã đón tiếp khoảng 25.000 lượt người dân, cấp phát 24.000 chai nước suối, 1.200 ổ bánh mì, 20 thùng sữa, 20 thùng bánh ngọt các loại, kết hợp với Đội SOS Tháp Mười sửa chữa

12 xe hư hỏng, cấp phát 200 lít xăng miễn phí cho người dân.

- Tổ chức thiết kế, in ấn phát trên 5.000 tờ rơi tuyên truyền về TTATGT và phòng, chống dịch cho người dân trong quá trình về quê đón tết.

- **Mô hình “Đội SOS huyện Tháp Mười”** được thành lập từ ngày 31 tháng 3 năm 2021 (Quyết định số 28-QĐ/UBH của Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam huyện Tháp Mười) đội có 13 thành viên. Chức năng, nhiệm vụ chính của Đội SOS là hỗ trợ vá xe, thay ruột xe, vỏ xe và sửa chữa những lỗi nhỏ cho các phương tiện bị sự cố trong đêm.

Hỗ trợ khắc phục sự cố về phương tiện cho 110 trường hợp (những lỗi thường gặp của phương tiện); thay vỏ xe được 77 trường hợp, ruột xe được 1.084 trường hợp, vá vỏ xe không ruột được 157 trường hợp; thay nhót xe cho 20 trường hợp; hỗ trợ 1.005 lít xăng cho các phương tiện; hỗ trợ công an giữ hiện trường tai nạn giao thông, điều phối giao thông, đưa người dân đi cấp cứu cho 40 trường hợp.

Phối hợp tốt với Công an huyện Tháp Mười trong việc tổ chức “Trạm dừng chân nghĩa tình”, tổ chức sửa xe lưu động, phối hợp cấp phát nước, bánh, khăn lạnh cho người dân về quê đón Tết.

#### **2.4/ Huyện Lai Vung**

Trạm “Dừng chân nghĩa tình” được hình thành từ năm 2019. Mục đích phục vụ phát nước uống, khăn lạnh cho bà con về quê ăn Tết Nguyên đán hàng năm, do Công an huyện Lai Vung phối hợp với Đoàn Thanh niên huyện tham gia thực hiện; về thành viên không khống chế số lượng, mỗi ngày có trên 20 bạn tham gia.

Trạm tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện và chủ động liên hệ vận động mạnh thường quân hỗ trợ kinh phí, vận động CBCS đơn vị tự nguyện đóng góp kinh phí để mua nước uống, khăn lạnh, chuẩn bị về nhân lực để tổ chức thực hiện phục vụ tốt cho hoạt động của trạm.

Kết quả, trạm dừng chân nghĩa tình đã đón tiếp khoảng 29.000 lượt người dân, cấp phát 29.000 chai nước uống, 29.000 cái khăn lạnh cho người dân; Kết hợp tuyên truyền về TTATGT và phòng, chống dịch cho người dân trong quá trình về quê đón tết.

**3/ Công tác tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm trật tự ATGT và thanh tra, kiểm tra bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy**

#### **3.1/ Công tác tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm**

##### **a/ Đường bộ:**

- Công tác TTKS Tổ chức 4.817 ca, có 18.477 lượt CBCS và TTGT tham gia, kiểm tra 6.911 phương tiện, lập biên bản 3.234 trường hợp vi phạm, tạm giữ 2.229 phương tiện các loại.

Ra quyết định xử phạt 3.295 trường hợp, số tiền 6.485.090.000 đồng; tước 361 giấy phép lái xe các loại. Tịch thu, bán đấu giá 442 xe mô tô, nộp ngân sách nhà nước số tiền 686.280.000 đồng.

**\* Kết quả thực hiện các kế hoạch TTKS, xử lý vi phạm chuyên đề:** Vi phạm không có giấy phép lái xe 717 trường hợp; nồng độ cồn 312 trường hợp; quá tải 116 trường hợp.

- Công tác phối hợp: lực lượng CSGT phối hợp với các lực lượng liên quan tổ chức TTKS được 482 ca, có 1.441 CBCS tham gia, kiểm tra 831 trường hợp, lập biên bản 292 trường hợp vi phạm, tạm giữ 143 phương tiện. Đồng thời, giải tán nhiều nhóm thanh, thiếu niên tụ tập chuẩn bị rú ga, lạng lách trên địa bàn Tỉnh.

#### **b/ Đường thủy:**

- Công tác TTKS : Tổ chức 1.155 ca, có 3.424 lượt CBCS và TTGT tham gia, kiểm tra 4.279 phương tiện, lập biên bản 503 trường hợp vi phạm. Tổ chức kiểm tra các bến khách ngang sông, qua đó tuyên truyền, nhắc nhở chủ bến và người tham gia giao thông chấp hành nghiêm pháp luật về ATGT trong dịp Tết.

Ra quyết định xử phạt 575 trường hợp, số tiền 1.146.340.000 đồng, tước bằng, chứng chỉ chuyên môn 01 trường hợp.

- Công tác phối hợp: Phòng CSGT phối hợp Đoàn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Thường Phước<sup>1</sup> tổ chức tuần tra mật phục được 356 ca, có 1.068 lượt CBCS tham gia, không phát hiện người nhập cảnh trái phép; phát hiện 01 vụ vận chuyển 300 bao thuốc lá điều nhập lậu (*không chủ*), giao Biên phòng lập hồ sơ xử lý.

Phối hợp liên ngành tổ chức 22 lượt, kiểm tra 66 bến thủy nội địa; đồng thời phân công 07 lượt CBCS phối hợp Tổ công tác của Cục C08 kiểm tra 27 bến thủy nội địa; qua đó, đơn vị chức năng lập biên bản 14 trường hợp vi phạm.

Phối hợp các ngành của Tỉnh và Phòng Cảnh sát Môi trường tổ chức 02 ca TTKS, có 04 CBCS Phòng CSGT tham gia khảo sát các hộ nuôi cá lồng bè trên sông Tiền. Qua đó kiến nghị các ngành chức năng và UBND cấp huyện phối hợp giải quyết dứt điểm tình trạng nuôi cá tự phát bằng lồng bè, quy hoạch vùng nuôi phù hợp, đúng quy định pháp luật. Kiểm tra 03 khu vực mỏ, gồm 07 phương tiện khai thác, 07 phương tiện vận chuyển; qua kiểm tra chưa phát hiện vi phạm. Ngoài ra, phối hợp Phòng Cảnh sát Kinh tế kiểm tra 04 phương tiện vận chuyển cát, bàn giao cho đơn vị này tiếp tục xác minh về nguồn gốc hóa đơn, chứng từ cát.

### **3.2/ Công tác thanh tra, kiểm tra bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Thanh tra giao thông thực hiện)**

- |                                   |                   |
|-----------------------------------|-------------------|
| - Tổng số ca thanh tra, kiểm tra  | : 728 ca;         |
| - Tổng số lượt công chức tham gia | : 1.780 lượt;     |
| - Tổng số kiểm tra                | : 259 trường hợp; |

<sup>1</sup> Kế hoạch số 34/KHPH-CSGT-TMBĐBP, ngày 25/8/2020, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19 và các hành vi vi phạm pháp luật khác trên tuyến sông Tiền.

- Nhắc nhở, giáo dục : 259 trường hợp;
- Xử lý vi phạm hành chính : 11 trường hợp;
- **Tổng số tiền nộp phạt : 30.000.000 đồng.**

#### **4/ Công tác cấp phép bến bãi, sử dụng hành lan an toàn giao thông**

Cấp giấy phép thi công công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: 11 giấy phép. Chấp thuận chủ trương xây dựng bến thủy nội địa: 05 Văn bản. Giấy phép BTND: 47 giấy phép (trong đó, cấp mới 02 giấy phép, cấp lại 45 giấy phép). Giấy phép BKNS: 55 giấy phép (trong đó cấp mới 0 giấy phép, cấp lại 55 giấy phép).

#### **5/ Công tác quản lý vận tải, phương tiện và người lái**

Cấp 6.410 GPLX (1.245 GPLX ô tô và 4.856 GPLX mô tô. Cấp 772 ấn chỉ vận tải, đăng ký mới 73 phương tiện thủy nội địa. Tiếp tục chỉ đạo, giám sát và điều chỉnh hoạt động vận tải ứng với từng thời điểm phòng chống dịch theo chỉ đạo của UBND Tỉnh. Phối hợp với Sở GTVT các tỉnh, thành phố và địa phương khôi phục lại hoạt động vận chuyển hành khách và các bến phà, bến khách ngang sông thích ứng an toàn, linh hoạt nhưng đảm bảo công tác kiểm soát và phòng chống dịch. Triển khai Kế hoạch vận tải phục vụ Tết dương lịch và Tết Nguyên đán 2022 linh hoạt, phù hợp với tình hình kiểm soát dịch bệnh trên địa bàn Tỉnh. Ban hành kế hoạch vận tải năm 2022. Thông báo kết quả lựa chọn và ký hợp đồng với nhà thầu khai thác 03 tuyến xe buýt 2021.

#### **6/ Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa**

Ước đạt 504 phương tiện bằng 116% so với cùng kỳ năm 2021, thu giá dịch vụ kiểm phương tiện thủy 585 triệu đồng

#### **7/ Đăng kiểm và đăng ký phương tiện xe cơ giới**

Công tác kiểm định xe cơ giới: ước đạt 4.540 phương tiện bằng 93% so với cùng kỳ năm 2021, thu giá dịch vụ kiểm định xe cơ giới ước được 1,62 tỷ đồng.

#### **8/ Công tác đăng ký, quản lý phương tiện cơ giới đường bộ**

Đăng ký mới 1.108 xe ô tô và 23.334 xe mô tô, xe máy. Nâng tổng số phương tiện đang quản lý lên: 40.177 xe ô tô và 1.243.315 xe mô tô, gắn máy.

#### **9/ Hoạt động phà đưa rước khách**

Lập kế hoạch phục vụ nhu cầu đi lại của người dân, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông gắn với phòng, chống dịch Covid-19 trong dịp Tết Nguyên đán và mùa lễ hội xuân Nhâm Dần năm 2022. Phân công tất cả VC-NLĐ trực điều hành hoạt động phục vụ giao thông 24/24 trong những ngày phục vụ tết. Mặc dù lưu lượng khách tăng cao ở các bến trong dịp Tết từ (26/12 đến 05/01 (âm lịch) nhưng vẫn đảm bảo công tác phục vụ hành khách an toàn, nhanh chóng giải quyết ần tắc kịp thời. Doanh thu qua phà ước đạt 9.590 triệu đồng.

#### **10/ Công tác khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác an toàn giao thông**

Nhằm đề động viên khuyến khích tinh thần làm việc của tập thể và cá nhân trong công tác xây dựng, duy trì hoạt động mô hình ở các địa phương, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông năm 2022. Ban ATGT tỉnh khen thưởng và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng tập thể và cá nhân như sau:

### **10.1/ Bằng khen Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Khen thưởng nhóm tác giả ( 04 cá nhân) thuộc Đài Phát thanh và truyền hình Tỉnh Đồng Tháp, đạt giải Nhất phóng sự “ **Nhanh hay chậm**” Liên hoan phim toàn quốc về An toàn giao thông năm 2021

- Khen thưởng 01 tập thể và 01 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong mô hình “ Trạm dừng chân nghĩa tình huyện Tháp Mười”;

- Khen thưởng mô hình “ Đội SOS thành phố Cao Lãnh” 01 tập thể và 02 cá nhân; mô hình “ Đội SOS huyện Tháp Mười ” 01 tập thể và 02 cá nhân

### **10.2/ Giấy khen Ban An toàn giao thông tỉnh:**

- Khen thưởng 15 cá nhân “ Đội SOS thành phố Cao Lãnh ”, 04 cá nhân “Đội SOS huyện Tháp Mười ” và khen thưởng 01 tập thể, 13 cá nhân mô hình “ Nghĩa tình Lai Vung ”

## **II. Tình hình trật tự, an toàn giao thông**

**1. Tai nạn giao thông thủy bộ, tháng 03 năm 2022 (Tính từ ngày 15/02/2022 -14/3/2022).**

### **a. Đường bộ**

- TNGT ít nghiêm trọng: Xảy ra 01 vụ làm bị thương 02 người

- Tai nạn giao thông đường bộ nghiêm trọng trở lên: Xảy ra 03 vụ, làm chết 03 người, không có người bị thương. Thiệt hại tài sản 14 triệu đồng

**+ So sánh với tháng trước liền kề (tháng 02/2022):**

Số vụ giảm 12 vụ (03/15 vụ) (-80%), giảm 13 người chết (03/16 người) (-81,25%), giảm 04 người bị thương (00/04) (-100%).

**+ So sánh với tháng cùng kỳ (tháng 03/2021):**

Số vụ không tăng giảm (03/03 vụ), giảm 02 người chết (03/05 người) (-40%), giảm 05 người bị thương (00/05 người) (-100%).

### **b. Đường thủy:**

Không xảy ra, so sánh tháng trước liền kề và tháng cùng kỳ năm 2021, số vụ, số người chết và bị thương không tăng giảm

**2/Tai nạn giao thông thủy bộ, Quý I năm 2022:(Tính từ ngày 15/12/2021 -14/3/2022).**

### **a. Đường bộ**

- Va chạm giao thông xảy ra 01 vụ, không có người bị thương, thiệt hại tài sản 40 triệu đồng (Xảy ra địa bàn huyện Cao Lãnh )

- TNGT ít nghiêm trọng xảy ra 01 vụ làm 02 người bị thương, thiệt hại tài sản 10 triệu đồng (*Xảy ra địa huyện Lấp Vò*)

- Tai nạn giao thông nghiêm trọng trở lên: Xảy ra 24 vụ, làm chết 25 người, làm bị thương 4 người. So sánh với quý I/2021, số vụ tăng 5 vụ (26,32 %), tăng 04 người chết (19,05 %) và giảm 05 người bị thương (-55,56 %), thiệt hại tài sản 81 triệu đồng

( *Gửi kèm bảng thông kê, phân tích Phụ lục 01, 02, 03* )

#### **b.Đường thủy:**

- ***Không xảy ra tai nạn giao thông***, so với cùng kỳ năm 2021, số vụ, số người chết và số bị thương không tăng không giảm ( 0/0)

### **IV/ Nhận xét, đánh giá và kiến nghị đề xuất**

#### **1. Kết quả nổi bật**

Quý I năm 2022, mặc dù trong tình hình dịch bệnh Covid-19 còn tiếp tục diễn biến phức tạp, song với sự chỉ đạo quyết liệt của Chủ tịch UBND Tỉnh, Lãnh đạo Ban ATGT Tỉnh cùng sự vào cuộc tích cực của các sở, ngành, địa phương tình hình trật tự an toàn giao thông (TTATGT) trong quý I có tăng nhưng không đáng ngại và về cơ bản vẫn đảm bảo các hoạt động vui xuân đón tết an toàn, vận tải được diễn ra tốt. Trong đó, Công an Tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt lực lượng Cảnh sát giao thông triển khai xử lý vi phạm nồng độ cồn, ma túy; triển khai các phương án bảo đảm TTATGT và ùn tắc giao thông phù hợp tại từng thời điểm; kết hợp tuyên truyền pháp luật về TTATGT nhằm nâng cao ý thức cho người tham gia giao thông. Sở Giao thông vận tải chỉ đạo các đơn vị nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải đường bộ, đường thủy nội địa cơ bản đã đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân; đồng thời, tập trung xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT...

Một số địa phương duy trì và tổ chức các mô hình an toàn giao thông rất tốt và hiệu quả như huyện Tháp Mười có mô hình “ Trạm dừng chân nghĩa tình “, huyện Lai Vung có mô hình “ Nghĩa tình lai Vung” hỗ trợ khăn lạnh, bánh mì, nước uống, nhiên liệu cho bà con về quê đón Tết nguyên đán vừa qua. Mô hình “ Đội SOS thành phố Cao Lãnh và Đội SOS Tháp Mười ” duy trì và tổ chức hoạt động hiệu quả thông qua việc làm như hỗ trợ Công an giữ hiện trường khi có TNGT xảy ra hoặc chở người bị thương đến bệnh viện, hỗ trợ người dân khi xe gặp sự cố ( Hết xăng, thùng lốp, kích bình.vv), thường xuyên kiểm tra cầu đường hư hỏng kịp thời báo cáo về Ban ATGT tỉnh hoặc địa phương để kịp thời sửa chữa, góp phần đảm bảo TT ATGT. Ngoài các mô hình nêu trên, các địa phương còn lại còn duy trì các mô hình như Câu lạc bộ nông dân với tuyến đường an toàn giao thông; Câu lạc bộ gia đình với an toàn giao thông; Tổ Dân phòng bến thủy nội địa; Tổ phụ nữ với an toàn giao thông; tuyên truyền loa phát thanh trên bến khách ngang sông và các điểm chợ; tiếng loa an ninh, trật tự và an toàn giao thông học đường; đoạn đường kiểu mẫu... Nhìn chung, công tác xây dựng các mô hình an toàn giao thông trong thời gian qua đã đạt được những kết quả nhất định.

## **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

Quý 1-2021, tình hình tai nạn giao thông đường bộ trên địa bàn Tỉnh diễn biến phức tạp khi cả 2 tiêu chí số vụ, số người chết về tai nạn giao thông đều tăng. Trong đó, những vụ tai nạn dẫn đến chết người chủ yếu xảy ra trên các tuyến quốc lộ, đường tỉnh chiếm tỷ lệ cao (Quốc lộ 13 vụ, tỉnh lộ 05 vụ trên tổng số 24 vụ TNGT nghiêm trọng trở lên);

- Về nguyên nhân các vụ tai nạn giao thông dẫn đến chết người, đa số các vụ tai nạn này thời gian điều tra kéo dài nhưng chưa tìm nguyên nhân xảy ra TNGT. Cụ thể trong quý I năm 2022 có 24 vụ TNGT nghiêm trọng trở lên, có đến 18 vụ đang điều tra tìm ra nguyên nhân; từ đó gây trở ngại đối với công tác đánh giá, phân tích nguyên nhân gây tai nạn, để tìm ra giải pháp giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh;

- Tình trạng thanh thiếu niên vi phạm TTATGT còn diễn ra phổ biến, nổi lên là tình hình thanh thiếu niên tụ tập, đua xe vẫn còn xảy ra; bên cạnh đó, các đối tượng vận chuyển hàng cấm, tàng trữ trái phép chất ma túy vẫn còn diễn ra ;

- Hạ tầng giao thông đường bộ còn bất cập, việc khắc phục những kiến nghị bất cập trong tổ chức giao thông của cơ quan chức năng có lúc còn chậm, chưa kịp thời. Tình trạng lấn chiếm và tái lấn chiếm hành lang ATGT còn diễn ra nhiều nơi;

- Hiện nay, Công an Tỉnh chưa có khu vực tạm giữ phương tiện thủy bị tạm giữ do vi phạm hành chính cho nên thời gian qua chưa áp dụng được biện pháp ngăn chặn tạm giữ phương tiện, tính răn đe chưa cao;

- Đối với công tác kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô, xe máy chuyên dùng trong Công an nhân dân được Phòng CSGT, Công an Tỉnh tổ chức thực hiện đúng quy định. Tuy nhiên, việc kiểm định xe trong thời gian qua chỉ bằng phương pháp bán cơ giới nên rất khó khăn cho cán bộ kiểm định trong việc đánh giá, xác định tiêu chuẩn kỹ thuật của phương tiện đạt hay không đạt yêu cầu;

- Thời gian qua Bộ Công an, Ủy ban nhân dân Tỉnh quan tâm trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật cho lực lượng làm nhiệm vụ TTKS giao thông. Tuy nhiên, vẫn còn thiếu so với yêu cầu công tác; đồng thời một số phương tiện, trang thiết bị đã được trang cấp lâu ngày nên thường xuyên bị hư hỏng, hoạt động kém hiệu quả, ảnh hưởng đến kết quả công tác TTKS giao thông ;

Một số hoạt động đảm bảo ATGT chưa mang tính bền vững, dẫn đến hiệu quả kiểm chế kéo giảm TNGT chưa cao, như: giải toả hành lang đường bộ (hiện tượng tái lấn chiếm diễn ra sau khi vắng lực lượng chức năng rất phổ biến), công tác tuần tra, kiểm soát chỉ hiệu quả khi có lực lượng CSGT có mặt trên các tuyến đường;

Công tác quản lý phương tiện tiếp tục cho thấy gặp rất nhiều khó khăn trong khâu hậu đăng kiểm, sau khi đăng kiểm phương tiện đạt chuẩn, chủ phương tiện thay đổi sử dụng phụ tùng, thiết bị cũ, không đạt chuẩn an toàn kỹ thuật, qua thanh tra, kiểm tra các phương tiện mặc dù có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật nhưng thực tế xe không đạt chuẩn;

### **3. Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Quan tâm xem xét, bố trí đầu tư xây dựng bến tạm giữ phương tiện thủy vi phạm hành chính trên địa bàn Tỉnh cho Công an Tỉnh và trang cấp thêm phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ... cho lực lượng CSGT trên địa bàn Tỉnh.

- Đề nghị quan tâm, trang cấp dây chuyền kiểm định cho Công an Tỉnh để sớm đưa vào hoạt động, đáp ứng yêu cầu công tác kiểm định phương tiện trong lực lượng Công an toàn Tỉnh.

- Chỉ đạo các ngành chức năng có liên quan phối hợp với Công an Tỉnh sớm triển khai Dự án “*Hệ thống camera giám sát, xử lý vi phạm TTATGT đường bộ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp*” trên một số tuyến trọng điểm, vị trí phức tạp.

### **V/ Phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2022**

#### **1. Văn phòng Ban ATGT**

- Tham mưu UBND Tỉnh triển khai thực hiện Thông báo số 59/TB-VPCP ngày 01/3/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh, Chủ tịch Ủy ban An ninh hàng không dân dụng Quốc gia tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022. Tham mưu tổ chức Hội nghị so kết công tác đảm bảo TTATGT quý I/2022 và triển khai nhiệm vụ quý II/2022.

- Tham mưu Ban ATGT Tỉnh xây dựng và ban hành quy định về trách nhiệm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đảm bảo TTATGT trong ngành và địa bàn quản lý.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch phối hợp tổ chức các Đoàn kiểm tra liên ngành, gồm: kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; kiểm tra liên ngành kiểm tra công tác quản lý và thực hiện đảm bảo an toàn giao thông tại các công trình đang thi công trên địa bàn Tỉnh; Kế hoạch kiểm tra toàn diện việc chấp hành các quy định kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải trên đường thủy nội địa - năm 2022; Kế hoạch kiểm tra, rà soát, xử lý các bất cập về tổ chức giao thông trên các tuyến QL, đường Tỉnh để nâng cao điều kiện an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông năm 2022.

- Triển khai in sách theo Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 và Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 để phục vụ công tác chuyên môn cho cán bộ làm công tác an toàn giao thông trong toàn Tỉnh.

#### **2. Sở Giao thông vận tải**

- Kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý, công tác bảo dưỡng thường xuyên đảm bảo ATGT trên các đường tỉnh. Chỉ đạo Trung tâm KĐ&BD CTGT phối hợp địa phương thực hiện công tác quản lý, bảo trì đường bộ, sửa chữa cầu đường kịp thời khi bị hư hỏng, theo dõi tình hình, số liệu về hiện trạng kết cấu hạ tầng giao thông trên phạm vi tỉnh. Phối hợp kiểm tra, đề xuất xử lý các vị trí tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông trên các tuyến đường tỉnh, quốc lộ;

- Đẩy mạnh triển khai thi công các dự án công trình chuyển tiếp, nhất là các dự án công trình trọng điểm giai đoạn 2016-2020, hoàn thành các dự án công trình đưa vào sử dụng đúng tiến độ;

- Chỉ đạo đơn vị trực thuộc phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện tốt kế hoạch phối hợp kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm đất của đường bộ và đất hành lang an toàn đường bộ trên các tuyến đường Tỉnh; kiểm tra đảm bảo trật tự an toàn giao thông, bến khách ngang sông thuộc thẩm quyền; Tiếp tục giám sát việc tái lấn chiếm và lấn chiếm mới các tuyến đường đã giải tỏa và bàn giao cho địa phương chịu trách nhiệm theo dõi và xử lý. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch thi đua chuyên đề “ Kiểm soát tải trọng xe ” Triển khai các kế hoạch tuyên truyền phổ biến pháp luật về an toàn giao thông theo chức năng nhiệm vụ của Ngành. Tiếp tục thẩm định phương án bảo đảm ATGT khi thi công công trình trên địa bàn tỉnh và triển khai các văn bản có liên quan đến ngành GTVT.

### **3. Công an Tỉnh**

- Phối hợp ngành chức năng và cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật về TTATGT theo từng chủ đề, gắn với nhóm đối tượng phù hợp, hướng tới các đối tượng trực tiếp tham gia giao thông. Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tuyên truyền pháp luật về TTATGT, chú ý hạn chế tập trung đông người trong thời điểm diễn ra dịch bệnh Covid-19;

- Bố trí lực lượng, phương tiện, thiết bị kỹ thuật, công cụ hỗ trợ để nâng cao hiệu quả công tác TTKS, tập trung các tuyến, địa bàn trọng điểm, phức tạp, khung giờ cao điểm để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về TTATGT, nhất là các hành vi là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến ùn tắc giao thông, TNGT như: Vi phạm quy định về nồng độ cồn khi tham gia giao thông; điều khiển xe trên đường mà trong cơ thể có chất ma túy; vi phạm quy định về an toàn kỹ thuật, chở quá tải, quá số người quy định, chạy quá tốc độ.

### **4. Các cơ quan thành viên Ban ATGT Tỉnh**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật về TTATGT gắn chặt với tuyên truyền thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch Covid-19; tiếp tục tuyên truyền về Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền.

Đưa việc chấp hành pháp luật về trật tự, ATGT là một tiêu chí đánh giá chất lượng của tổ chức đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức, hội viên và là một tiêu chuẩn đánh giá đạo đức cuối năm.

### **6. Ban ATGT các huyện, thành phố**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm quy định pháp luật về TTATGT và phòng chống dịch Covid-19; tự giác thực hiện “Đã uống rượu, bia không lái xe” và thông điệp 5K trong phòng, chống dịch Covid-19. Tuyên truyền và vận động cán bộ, công chức, viên chức gương mẫu chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông, tuân thủ quy định về tốc độ, không uống rượu, bia trước khi điều khiển phương tiện cơ giới đường bộ. Thông

báo tình hình trật tự, an toàn giao thông hàng ngày trên hệ thống loa phát thanh xã, phường để người dân nắm thông tin;

- Thường xuyên khảo sát tổ chức giao thông, những điểm “đen”, điểm nguy hiểm tiềm ẩn có nguy cơ gây ra tai nạn giao thông để kịp thời khắc phục theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sớm khắc phục. Đồng thời, xử lý quyết liệt các trường hợp lấn chiếm, tái lấn chiếm hành lang ATGT trên địa bàn quản lý ;

- Đẩy mạnh và duy trì thường xuyên công tác tuần tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý nghiêm, triệt để các hành vi vi phạm trật tự ATGT, tập trung xử lý các hành vi vi phạm như: nồng độ cồn, tốc độ, phần đường làn đường, vượt đèn đỏ, không đội mũ bảo hiểm, chở quá số người quy định;

- Chỉ đạo Ban An toàn giao thông xã, phường bố trí lực lượng đi tuần tra hàng ngày nắm thông tin về các trường hợp tổ chức, cá nhân xây dựng trái phép công trình trong đất của đường bộ để có hướng khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục;

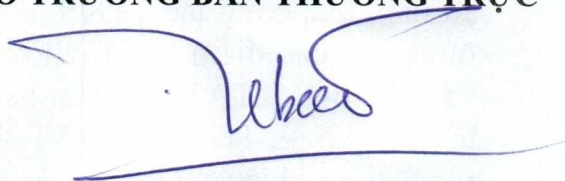
- Tổ chức và duy trì hoạt động các mô hình an toàn giao thông tại địa phương, góp phần vào công tác đảm bảo TT ATGT.

Trên đây, là nội dung công tác đảm bảo trật tự ATGT Quý I và phương hướng, nhiệm vụ Quý II năm 2022 của Ban ATGT tỉnh Đồng Tháp./.

Nơi nhận: *Rel*

- UBATGT Quốc gia;
- UBND Tỉnh;
- Lãnh đạo Ban ATGT Tỉnh;
- Các cơ quan thành viên Ban ATGT Tỉnh;
- Ban ATGT huyện, thành phố;
- Lưu: VP, (Tấn Hải).

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**Lê Hoàng Bảo**

**PHÂN TÍCH TAI NẠN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**  
 Lũy kế từ ngày 15 tháng 12 năm 2021 đến ngày 14 tháng 03 năm 2022

| TT        | Địa bàn            | Vụ | Chết |    | Bị<br>thương | Tuyến đường |    |              |            | Thời gian   |             |              |              | Tuổi    |            |            |            |       |            |            |
|-----------|--------------------|----|------|----|--------------|-------------|----|--------------|------------|-------------|-------------|--------------|--------------|---------|------------|------------|------------|-------|------------|------------|
|           |                    |    | Nam  | Nữ |              | QL          | TL | Nông<br>thôn | Nội<br>thị | 24h <<br>6h | 6h <<br>12h | 12h <<br>18h | 18h <<br>24h | <<br>18 | 18 <<br>27 | 27 <<br>35 | 35 <<br>55 | Từ 55 | Hỗn<br>hợp | Chưa<br>rõ |
| 1         | Huyện Cao Lãnh     | 1  | 1    |    |              |             |    | 1            |            |             |             |              | 1            |         | 1          |            |            |       |            |            |
| 2         | Huyện Tháp Mười    | 4  | 2    | 2  | 2            | 3           | 1  |              |            |             | 1           | 1            | 2            |         | 1          | 3          | 1          | 1     |            |            |
| 3         | Huyện Thanh Bình   | 2  | 1    | 1  |              | 2           |    |              |            |             | 2           |              |              |         | 1          |            | 1          |       |            |            |
| 4         | Huyện Tam Nông     | 3  | 3    |    |              | 1           | 2  |              |            |             | 1           |              | 2            |         | 1          |            | 2          |       |            |            |
| 5         | Huyện Lấp Vò       | 2  | 1    | 1  |              | 2           |    |              |            |             |             | 2            |              |         |            | 1          |            | 1     |            |            |
| 6         | Huyện Tân Hồng     | 2  | 2    |    |              | 1           | 1  |              |            | 1           |             | 1            |              |         | 2          |            |            |       |            |            |
| 7         | TP. Cao Lãnh       | 1  | 1    |    |              |             |    | 1            |            |             |             | 1            |              |         |            |            |            | 1     |            |            |
| 8         | Huyện Châu Thành   | 1  | 1    | 1  |              | 1           |    |              |            |             |             | 1            |              |         | 2          |            |            |       |            |            |
| 9         | Huyện Lai Vung     | 3  | 2    | 1  | 1            | 2           | 1  |              |            |             |             | 2            | 1            |         |            |            | 1          | 1     |            |            |
| 10        | TP. Sa Đéc         | 1  | 1    |    |              | 1           |    |              |            |             | 1           |              |              |         |            |            | 1          |       |            |            |
| 11        | Thành phố Hồng Ngự | 4  | 3    | 1  | 1            |             |    |              | 4          |             |             | 1            | 3            |         | 2          | 2          | 1          |       |            |            |
| 12        | Huyện Hồng Ngự     |    |      |    |              |             |    |              |            |             |             |              |              |         |            |            |            |       |            |            |
| Tổng cộng |                    | 24 | 18   | 7  | 4            | 13          | 5  | 2            | 4          | 1           | 5           | 9            | 9            |         | 10         | 6          | 7          | 4     |            |            |

**Các nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông:**

|                                                   |    |    |
|---------------------------------------------------|----|----|
| - Uống rượu, bia:                                 | 0  | vụ |
| - Chạy quá tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn: | 0  | vụ |
| - Tránh, vượt sai quy định:                       | 2  | vụ |
| - Đi không đúng phần đường, làn đường:            | 2  | vụ |
| - Lái xe thiếu chú ý quan sát:                    | 1  | vụ |
| - Không nhường đường:                             | 1  | vụ |
| - Qua đường bất cẩn:                              | 0  | vụ |
| - Chưa rõ nguyên nhân:                            | 18 | vụ |
| - Không làm chủ tay lái gây tai nạn:              | 0  | vụ |
| - Chuyển hướng không nhường đường:                | 0  | vụ |
| - Lái xe ngủ gật:                                 | 0  | vụ |
| - Xe quá tải, quá khổ gây tai nạn:                | 0  | vụ |
| - Lỗi hỗn hợp:                                    | 0  | vụ |
| - Xe không đảm bảo ATKT:                          | 0  | vụ |

**TNGT xảy ra giữa:**

|                             |    |    |                           |   |    |
|-----------------------------|----|----|---------------------------|---|----|
| Ô tô - mô tô:               | 10 | vụ | Xe đạp điện - xe đạp:     | 0 | vụ |
| Ô tô - gắn máy:             | 0  | vụ | Mô tô - xe CG công trình: | 0 | vụ |
| Ô tô - đi bộ:               | 2  | vụ | Mô tô 03 bánh tự gây TN:  | 0 | vụ |
| Ô tô - ô tô:                | 0  | vụ | Xe công nông - đi bộ:     | 0 | vụ |
| Ô tô tự gây tai nạn:        | 0  | vụ | Ô tô - xe tự chế          | 0 | vụ |
| Ô tô - xe đạp:              | 1  | vụ | Mô tô - mô tô 03 bánh:    | 0 | vụ |
| Mô tô - mô tô 03 bánh:      | 0  | vụ |                           |   |    |
| Mô tô tự gây tai nạn:       | 2  | vụ |                           |   |    |
| Mô tô - mô tô:              | 8  | vụ |                           |   |    |
| Mô tô - đi bộ:              | 1  | vụ |                           |   |    |
| Mô tô - xe đạp, xe lôi đạp: | 0  | vụ |                           |   |    |
| Mô tô - súc vật:            | 0  | vụ |                           |   |    |
| Mô tô - gắn máy:            | 0  | vụ |                           |   |    |
| Gắn máy - gắn máy:          | 0  | vụ |                           |   |    |
| Gắn máy - đi bộ:            | 0  | vụ |                           |   |    |
| Mô tô - xe đẩy, máy kéo:    | 0  | vụ |                           |   |    |

## THỐNG KÊ TAI NẠN GIAO THÔNG THỦY, BỘ TỪ NGÀY 15/12/2021 ĐẾN 14/03/2022

(Kèm theo Báo cáo số: 54/BC-BATGT ngày 31/3/2022 của Ban ATGT tỉnh Đồng Tháp)

| TT | PHÂN LOẠI          | SỐ VỤ     |           |                         |                | SỐ NGƯỜI CHẾT |           |                         |                | SỐ NGƯỜI BỊ THƯƠNG |          |                         |                |
|----|--------------------|-----------|-----------|-------------------------|----------------|---------------|-----------|-------------------------|----------------|--------------------|----------|-------------------------|----------------|
|    |                    | Năm 2022  | Năm 2021  | So với cùng kỳ năm 2021 |                | Năm 2022      | Năm 2021  | So với cùng kỳ năm 2021 |                | Năm 2022           | Năm 2021 | So với cùng kỳ năm 2021 |                |
|    |                    |           |           | Tăng (+) giảm (-)       | Tăng %; giảm % |               |           | Tăng (+) giảm (-)       | Tăng %; giảm % |                    |          | Tăng (+) giảm (-)       | Tăng %; giảm % |
| 1  | Huyện Cao Lãnh     | 1         | 6         | -5                      | -83            | 1             | 6         | -5                      | -83            | 0                  | 1        | -1                      | -100           |
| 2  | Huyện Tháp Mười    | 4         | 4         | 0                       | 0              | 4             | 4         | 0                       | 0              | 2                  | 3        | -1                      | -33            |
| 3  | Huyện Thanh Bình   | 2         | 0         | 2                       | 100            | 2             | 0         | 2                       | 100            |                    |          |                         |                |
| 4  | Huyện Tam Nông     | 3         | 1         | 2                       | 200            | 3             | 1         | 2                       | 200            |                    |          |                         |                |
| 5  | Huyện Lấp Vò       | 2         | 1         | 1                       | 100            | 2             | 1         | 1                       | 100            | 0                  | 1        | -1                      | -100           |
| 6  | Huyện Tân Hồng     | 2         | 0         | 2                       | 100            | 2             | 0         | 2                       | 100            |                    |          |                         |                |
| 7  | TP. Cao Lãnh       | 1         | 1         | 0                       | 0              | 1             | 1         | 0                       | 0              |                    |          |                         |                |
| 8  | Huyện Châu Thành   | 1         | 1         | 0                       | 0              | 2             | 1         | 1                       | 100            |                    |          |                         |                |
| 9  | Huyện Lai Vung     | 3         | 2         | 1                       | 50             | 3             | 4         | -1                      | -25            | 1                  | 4        | -3                      | -75            |
| 10 | TP. Sa Đéc         | 1         | 0         | 1                       | 100            | 1             | 0         | 1                       | 100            |                    |          |                         |                |
| 11 | Thành phố Hồng Ngự | 4         | 3         | 1                       | 33             | 4             | 3         | 1                       | 33             | 1                  | 0        | 1                       | 100            |
| 12 | Huyện Hồng Ngự     |           |           |                         |                |               |           |                         |                |                    |          |                         |                |
|    | <b>Tổng số</b>     | <b>24</b> | <b>19</b> | <b>5</b>                |                | <b>25</b>     | <b>21</b> | <b>4</b>                | <b>0</b>       | <b>4</b>           | <b>9</b> | <b>-5</b>               |                |

Người báo cáo  
Nguyễn Tấn Hải

**TỔNG HỢP TAI NẠN GIAO THÔNG THỦY, BỘ TỪ NGÀY 15/12/2021 ĐẾN NGÀY 14/03/2022**

(Kèm theo Báo cáo số: 57/BC-BATGT ngày 11/3/2022 của Ban ATGT tỉnh Đồng Tháp)

| PHÂN LOẠI  | SỐ VỤ    |          |                         |                   | SỐ NGƯỜI CHẾT |          |                         |                | SỐ NGƯỜI BỊ THƯƠNG |          |                         |                |
|------------|----------|----------|-------------------------|-------------------|---------------|----------|-------------------------|----------------|--------------------|----------|-------------------------|----------------|
|            | Năm 2022 | Năm 2021 | So với cùng kỳ năm 2021 |                   | Năm 2022      | Năm 2021 | So với cùng kỳ năm 2021 |                | Năm 2022           | Năm 2021 | So với cùng kỳ năm 2021 |                |
|            |          |          | Tăng (+)<br>giảm (-)    | Tăng %;<br>giảm % |               |          | Tăng (+)<br>giảm (-)    | Tăng %; giảm % |                    |          | Tăng (+)<br>giảm (-)    | Tăng %; giảm % |
|            |          |          |                         |                   |               |          |                         |                |                    |          |                         |                |
| Đường bộ   | 24       | 19       | 5                       | 26,32             | 25            | 21       | 4                       | 19,05          | 4                  | 9        | -5                      | -55,56         |
| Đường thủy | 0        | 0        | 0                       | 0,00              | 0             | 0        | 0                       | 0,00           | 0                  | 0        | 0                       | 0,00           |
| Tổng số    | 24       | 19       | 5                       | 26,32             | 25            | 21       | 4                       | 19,05          | 4                  | 9        | -5                      | -55,56         |

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU TRẬT TỰ AN TOÀN GIAO THÔNG  
QUÝ I-2022 CỦA LỰC LƯỢNG CSGT VÀ TTGT TOÀN  
TỈNH**

(Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/3/2022)

Biểu số A19: báo cáo thống kê  
tháng ban hành kèm theo Thông  
tư số 14/2019/TT-BCA ngày  
21/6/2019

| STT | DANH MỤC THỐNG KÊ                                             | Tổng số | Đường bộ | Đường sắt | Đường thủy<br>nội địa |
|-----|---------------------------------------------------------------|---------|----------|-----------|-----------------------|
| (1) | (2)                                                           | (3)     | (4)      | (5)       | (6)                   |
| 1   | <b>I. TÌNH HÌNH TAI NẠN GIAO THÔNG</b>                        |         |          |           |                       |
| 2   | Số vụ                                                         | 26      | 26       | 0         | 0                     |
| 3   | Số người chết                                                 | 25      | 25       | 0         | 0                     |
| 4   | Trong đó, số nạn nhân là nữ                                   | 7       | 7        |           | 0                     |
| 5   | Số người bị thương                                            | 4       | 4        | 0         | 0                     |
| 6   | Trong đó, số nạn nhân là nữ                                   | 0       |          |           | 0                     |
| 7   | Tài sản thiệt hại (triệu đồng)                                | 131     | 131      | 0         | 0                     |
| 8   | Số vụ liên quan đến CBCS Công an                              | 0       | 0        |           |                       |
| 9   | Số CBCS bị chết                                               | 0       |          |           |                       |
| 10  | Số CBCS bị thương                                             | 0       |          |           |                       |
| 11  | <b>II. TÍNH CHẤT TAI NẠN GIAO THÔNG</b>                       |         |          |           |                       |
| 12  | Số vụ va chạm giao thông                                      | 1       | 1        |           |                       |
| 13  | Số người bị thương                                            | 0       | 0        |           |                       |
| 14  | Tài sản thiệt hại (triệu đồng)                                | 40      | 40       |           |                       |
| 15  | Số vụ tai nạn giao thông ít nghiêm trọng                      | 1       | 1        |           |                       |
| 16  | Số người bị thương                                            | 2       | 2        |           |                       |
| 17  | Tài sản thiệt hại (triệu đồng)                                | 10      | 10       |           |                       |
| 18  | Số vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng                         | 23      | 23       |           |                       |
| 19  | Số người chết                                                 | 23      | 23       |           |                       |
| 20  | Số người bị thương                                            | 4       | 4        |           |                       |
| 21  | Tài sản thiệt hại (triệu đồng)                                | 76      | 76       |           |                       |
| 22  | Số vụ tai nạn giao thông rất nghiêm trọng                     | 1       | 1        |           |                       |
| 23  | Số người chết                                                 | 2       | 2        |           |                       |
| 24  | Số người bị thương                                            | 0       | 0        |           |                       |
| 25  | Tài sản thiệt hại (triệu đồng)                                | 5       | 5        |           |                       |
| 26  | Số vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng                | 0       | 0        |           |                       |
| 27  | Số người chết                                                 | 0       | 0        |           |                       |
| 28  | Số người bị thương                                            | 0       | 0        |           |                       |
| 29  | Tài sản thiệt hại (triệu đồng)                                | 0       | 0        |           |                       |
| 30  | <b>III. NGUYÊN NHÂN GÂY TAI NẠN GIAO THÔNG</b>                |         |          |           |                       |
| 31  | Do người điều khiển sử dụng rượu, bia, chất kích thích có cồn | 0       |          |           |                       |
| 32  | Do người điều khiển sử dụng ma túy, chất gây nghiện           | 0       |          |           |                       |
| 33  | Do người điều khiển vi phạm tốc độ khi điều khiển phương tiện | 0       |          |           |                       |
| 34  | Do người điều khiển đi sai làn đường, phần đường              | 3       | 3        |           |                       |
| 35  | Do người điều khiển vi phạm vượt sai quy định                 | 2       | 2        |           |                       |
| 36  | Do vi phạm quy định an toàn giao thông khi chuyển hướng       | 1       | 1        |           |                       |
| 37  | Do người điều khiển dừng đỗ sai quy định                      | 0       |          |           |                       |
| 38  | Do phương tiện không đảm bảo an toàn kỹ thuật                 | 0       |          |           |                       |
| 39  | Do công trình giao thông đường bộ không đảm bảo an toàn       | 0       |          |           |                       |
| 40  | Do người đi bộ sang đường sai quy định                        | 0       |          |           |                       |